

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày: 20-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Văn Thụy

2. Ông Vàng Văn Toàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vàng A S; sinh ngày 01 tháng 7 năm 1974 tại tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản V, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011074003xxx, ngày cấp: 11/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Vàng Sái L (đã chết) và bà Mùa Thị M1. Bị cáo hiện đang sống chung như với chồng với Vàng Thị D1, sinh năm 1978. Bị cáo có 06 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/12/2015 bị cáo bị Công an huyện M, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với mức phạt 500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 23/12/2015). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/8/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 30/8/2025 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Ly A X; sinh ngày 07 tháng 02 năm 1965 tại tỉnh Lai Châu; Nơi thường trú: Bản V, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011065002xxx, ngày cấp: 12/7/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Ly Súa Ch và bà L1

Thị Bàu (đã chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với Thảo Thị G (đã chết), hiện đang chung sống như vợ chồng với Vàng Thị D2, sinh năm 1973. Bị cáo có 08 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 30/8/2025 cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: Vàng A D; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1992 tại tỉnh Sơn La; Nơi thường trú: Bản P 4, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 014092009xxx, ngày cấp: 08/5/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Vàng Nhìa Ch và bà Mùa Thị P2; Bị cáo có vợ là Vừ Thị Ch2 và 02 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 30/8/2025 cho đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: Tống Văn C; sinh ngày 01 tháng 3 năm 1996 tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản P 2, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân 011096000xxx, ngày cấp: 19/8/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Tống Văn B và bà Lùng Thị Ng; Bị cáo hiện đang chung sống như vợ chồng với Lương Thị T và có 01 con chung. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, tại Quyết định số 27/QĐ-TA, đã chấp hành xong ngày 07/04/2023. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 30/8/2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S:* Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C:* Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1994 là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo Ly A X:* Bà Vàng Thị Dính, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản H 3, xã H, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Vừ Nỏ D3, sinh năm 1983; địa chỉ: Bản V, xã M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 20/8/2025, tổ công tác Công an xã M, tỉnh Điện Biên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản V, xã M, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại nhà của Ly A X có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Lúc đó, ngoài Ly A X trong nhà còn có Vàng A D, Tống Văn C và Vừ Nỏ D3. Qua kiểm

tra, tổ công tác phát hiện trên mặt chiếc ghế gỗ, cạnh chỗ X, D, C ngồi có 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, còn Dế đang ngồi gần cửa nhà X. X, D, C khai nhận gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng này là Heroine của X, D, C. Nguồn gốc gói Heroine này là do D và C mỗi người góp 50.000 đồng, nhờ X mua hộ để cả ba người cùng nhau sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện. Kiểm tra trên người của Ly A X, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải X đang mặc có 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chất bột màu trắng. X khai nhận đó là gói Heroine của X, chia từ gói Heroine X mua cho D và C, X cất giấu để sử dụng riêng. Nguồn gốc cả 02 gói Heroine này là do Ly A X mua của Vàng A S tại bản V, xã M, tỉnh Điện Biên. Còn Vừ Nỏ D3 khai là bạn của X, đến nhà X chơi, không biết hành vi vi phạm pháp luật của X, Chiêu và D. Tổ công tác áp giải Ly A X, Tổng Văn C, Vàng A D về trụ sở Công an xã M, mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng gồm: 02 gói nilon màu hồng, miệng gói được xoắn lại, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Trên cơ sở lời khai của Ly A X, ngày 21/8/2025 Công an xã M đã triệu tập Vàng A S lấy lời khai, Vàng A S đã thừa nhận hành vi bán ma túy cho Ly A X vào ngày 20/8/2025 và giao nộp số tiền 100.000 đồng là tiền đã bán Heroine cho X mà có, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 gói Heroine được gói bằng nilon trong suốt, được S cất giấu trong quần lót đang mặc. Nguồn gốc, gói Heroine S giao nộp và gói Heroine bán cho X là S mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông với giá 450.000 đồng vào sáng ngày 19/8/2025, tại bản Nậm Vì 1, xã M, tỉnh Điện Biên để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20/8/2025, Tổng Văn C ăn cơm trưa tại nhà Vàng A D và D rủ C đi mua ma túy để sử dụng. D và C đi nhờ xe máy của 01 người đàn ông không quen biết từ bản P 4, xã M, tới bản V, xã M rồi vào nhà Ly A X để hỏi mua ma túy nhưng X không có bán. C và D mỗi người góp 50.000 đồng đưa cho X, nhờ X đi tìm mua ma túy hộ để cả 03 người sử dụng, X đồng ý. X cầm tiền đến nhà Vàng A S ở cùng bản V, xã M, mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Trên đường về nhà, X lấy gói Heroine vừa mua được chia thành 02 gói nhỏ, rồi cất giấu 01 gói trong túi quần để sử dụng riêng, gói còn lại X mang về nhà đưa cho D. Khi D để gói Heroine trên ghế gỗ chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã M vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại các Biên bản làm việc về nội dung mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 21/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Ly A X, Vàng A D, Tổng Văn C có khối lượng 0,1 (không phẩy một) gam (Ký hiệu M1). Chất bột màu trắng thu giữ của Ly A X có khối lượng 0,1 (không phẩy một) gam (Ký hiệu M2). Chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A S có khối lượng 5,78 (năm phẩy bảy mươi tám) gam.

Tại Kết luận giám định số: 872/KL-KTHS, ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng gửi giám định ký hiệu M1 thu giữ của Ly A X, Vàng A D, Tổng Văn C có khối lượng 0,1 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại Kết luận giám định số: 870/KL-KTHS, ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng gửi giám định ký hiệu M2 thu giữ của Ly A X có khối lượng 0,1 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại Kết luận giám định số: 877/KL-KTHS, ngày 28/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “Vật chứng gửi giám định thu giữ của Vàng A S có khối lượng 5,78 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).”

Tại Kết luận giám định số: 1090/KL-KTHS, ngày 09/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu cụ thể: RD 22933179, HD 17940796 gửi giám định là tiền thật”.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSKV5 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A S và các bị cáo Ly A X, Vàng A D, Tống Văn C một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vàng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với các bị cáo Ly A X, Vàng A D, Vàng A S; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Vàng A S. Đề nghị xử phạt bị cáo Ly A X từ 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù đến 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù; các bị cáo Vàng A D và Tống Văn C, mỗi bị cáo từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo Vàng A S từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là toàn bộ số Heroine sau khi đã trừ mẫu giám định, các mảnh nilon và phong bì niêm phong cũ; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng A S và người bào chữa cho các bị cáo Ly A X, Vàng A D, Tống Văn C nhất trí với nội dung bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng và xử lý vật chứng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa cho các bị cáo Ly A X, Vàng A D, Tống Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân

thân, hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị của Kiểm sát viên. Những người bào chữa đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Vàng A S, Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng A S, Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào chiều ngày 20/8/2025, tại bản V, xã M, tỉnh Điện Biên, bị cáo Vàng A S đã có hành vi bán cho bị cáo Ly A X 0,2 (không phẩy hai) gam Heroine với giá 100.000 đồng (tiền của bị cáo Vàng A D và bị cáo Tống Văn C mỗi người góp 50.000 đồng). Bị cáo Ly A X sau khi mua được Heroine của bị cáo Vàng A S đã chia thành 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói có khối lượng 0,1 (không phẩy một) gam, bị cáo cất giấu trong túi quần để sử dụng riêng, còn 01 gói có khối lượng 0,1 (không phẩy một) gam để các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C cùng nhau sử dụng. Ngoài bán 0,2 gam Heroine cho bị cáo Ly A X, bị cáo Vàng A S còn tàng trữ 5,78 (năm phẩy bảy mươi tám) gam Heroine trong quần lót, để sử dụng và bán lẻ kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng Heroine là 5,98 (năm phẩy chín mươi tám) gam. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 175-186; 196-207; 220-231; 244-255), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-03), vật chứng thu giữ (BL 77); Kết luận giám định (BL 110, 120, 129, 135) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Không có chứng cứ nào chứng minh các bị cáo không phạm tội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025), bị cáo Vàng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:...*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Tại điểm i khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng A S là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã M, bởi vì ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Xét vai trò của các bị cáo: Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo Ly A X, Vàng A D, Tống Văn C cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Vàng A D là người khởi xướng, rủ bị cáo Tống Văn C đi mua ma túy về sử dụng, cả 02 bị cáo đều góp số tiền như nhau. Bị cáo Ly A X là người thực hành tích cực, trực tiếp mua 0,2 gam Heroine nhưng khi mua được Heroine, bị cáo X đã cất giấu 0,1 gam Heroine để sử dụng riêng, không cho bị cáo D và bị cáo C biết. Do đó, bị cáo D và bị cáo C chịu trách nhiệm về khối lượng 01 gói ma túy là 0,1 gam, bị cáo Ly A X phải chịu trách nhiệm với cả 02 gói ma túy mua được có khối lượng 0,2 gam.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vàng A D và Ly A X ngoài lần phạm tội này đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Vàng A S và bị cáo Tống Văn C đều có nhân thân xấu, thể hiện như sau: Bị cáo Vàng A S, bị Công an huyện M, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC, ngày 23/12/2015 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với mức phạt 500.000 đồng. Bị cáo Tống Văn C bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, tại Quyết định số 27/QĐ-TA ngày 07/01/2022, đã chấp hành xong ngày 07/04/2023. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để các bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 6 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025) thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp chính của các bị cáo đều là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy 0,04 (không phẩy không bốn) gam, 0,09 (không phẩy không chín gam) và 4,81 (bốn phẩy tám mươi mốt) gam Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon trong suốt và 02 phong bì niêm phong cũ; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo Vàng A S phạm tội mà có.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng A S và người bào chữa cho các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo vì hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ. Những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; nhất trí đề nghị xử lý vật chứng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Xét thấy, đề nghị của những người bào chữa cho các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án bị cáo Vàng A S khai nhận đã mua Heroine của người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực bản Nậm Vi 1, xã M, tỉnh Điện Biên với số tiền 450.000 đồng vào sáng ngày 19/8/2025. Do bị cáo không biết thông tin cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa các bị cáo Vàng A S, Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống tại xã M, tỉnh Điện Biên

là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Vàng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) đối với các bị cáo Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C:

Xử phạt bị cáo Ly A X 03 (ba) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 21/8/2025.

Xử phạt bị cáo Vàng A D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 21/8/2025.

Xử phạt bị cáo Tống Văn C 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 21/8/2025.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) đối với bị cáo Vàng A S, xử phạt bị cáo Vàng A S 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 21/8/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,04 (không phẩy không bốn) gam, 0,09 (không phẩy không chín) gam và 4,81 (bốn phẩy tám mươi một) gam Heroine, là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon trong suốt và 02 vỏ phong bì niêm phong cũ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 (hai) tờ tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, có số seri lần lượt là RD 22933179, HD 17940796.

(Vật chứng gồm 07 khoản theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A S, Ly A X, Vàng A D và Tống Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/01/2026./.

Nơi nhận:

- Phòng GD, KT, TT&THA - TAND tỉnh;
- VKSNDKV5 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV - LLTP Công an tỉnh;
- PTTG H;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao